TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2025/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2025/TLST-KDTM ngày 4 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Trụ sở: 2 L, phường G, Thành phố Hà Nội (trước đây là: 2 L, Phường T, quận B, Thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Thành C và ông Trần Văn H; địa chỉ: C C, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là: 310 C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Trương Đình C1;

Địa chỉ: 4 B, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Phú A, sinh năm 1967;

Địa chỉ: 2 H, phường V (trước đây là Phường D, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Bùi Thị Kim C2, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 2 H, phường V (trước đây là Phường D, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Đình C1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền 1.926.457.535 (một tỷ chín trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi lăm) đồng.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Hạn cuối đến ngày 08/3/2026 ông Trương Đình C1 sẽ thanh toán toàn bộ số tiền 1.926.457.535 (một tỷ chín trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi lăm) đồng cho Ngân hàng N.

Trường hợp ông Trương Đình C1 vi phạm thanh toán thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi tài sản của ông C1 để trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí :

- Án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại là 34.896.863 (ba mươi tư triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi ba) đồng ông Trương Đình C1 tự nguyện chịu toàn bộ;

- H1 lại cho Ngân hàng N số tiền 58.446.568 (năm mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi tám) đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003413 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4
thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Sâm